

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN K  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **94/2021/HS-ST**

Ngày 30/11/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Ngọc Hưng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vũ Đức Bính

Ông Vũ Xuân Dự

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 30/11/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2021/TLST-HS, ngày 29/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2021/QĐXXST-HS, ngày 15/11/2021 đối với:

**Bị cáo:** Họ và tên **Phạm Văn C**, sinh năm 1976, tại huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm 7A Tây, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn D, con bà: Trần Thị S; vợ Nguyễn Thị L (đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1997, con nhỏ nhất sinh năm 2001.

Tiền án: Bản án số 39/HSST ngày 23/12/2011 của TAND huyện K xử phạt 27 tháng tù, phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung

Tiền sự: Không

Lịch sử bản thân:

- Ngày 25/5/2005 bị Công an huyện K xử phạt vi phạm hành chính số tiền 200.000 đồng về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, đã chấp hành xong ngày 03/8/2005;

- Ngày 08/6/2015 bị Tòa án nhân dân huyện K ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 24 tháng, đã chấp hành xong ngày 13/01/2018.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/6/2021 đến nay, tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Ninh Bình “Có mặt tại phiên tòa”

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

- Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1975; nơi cư trú: Xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình “Có mặt”.

- Anh Dương Văn H, sinh năm 1990; nơi cư trú: Xóm 8, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình “Có mặt”.

**Người làm chứng:**

- Anh Nguyễn Văn L “Vắng mặt”.

- Chị Nguyễn Thị T “Vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 26/5/2021, tại khu vực bến xe khách huyện K, Phạm Văn C mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng rồi về nhà chia thành 05 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, C đã sử dụng 01 gói còn lại 04 gói C để trong 01 túi nilon màu trắng cất giấu trong người mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời.

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 27/5/2021, khi C đang ở nhà thì Nguyễn Minh Đ cùng với Dương Văn H đến nhà C hỏi mua Heroine. Khi đến nơi, Đ mở cổng đi vào trong nhà còn H đứng ở cổng. Thời điểm trên nhà C còn có chị Nguyễn Thị T là người sống chung như vợ chồng với C đang ngồi đan ở phòng khách. Khi gặp C ở cửa nhà, Đ hỏi mua 150.000 đồng ma túy thì được C đồng ý. Khi cả hai chưa kịp trao đổi gói ma túy và tiền thì bị Tổ công tác Công an huyện K và Công an xã C phát hiện bắt quả tang trên tay phải C đang cầm 01 túi nilon màu trắng trong suốt bên trong có 04 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, C tự khai nhận đó là các gói ma túy, loại Heroine mang theo mục đích để bán cho Nguyễn Minh Đ 01 gói với giá 150.000đ nhưng chưa kịp trao đổi thì bị phát hiện. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong 01 túi nilon trong suốt bên trong có 04 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng thu giữ của C; thu giữ của Nguyễn Minh Đ số tiền 200.000 đồng. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của C thu giữ tại bộ để tivi 01 kéo kim loại màu trắng, 01 lưỡi dao lam đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng kích thước (10 x 11)cm.

Kiểm tra các gói nhỏ thu giữ của Phạm Văn C bên ngoài được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, cân xác định khối

lượng 04 gói lần lượt là 0,05gam, ký hiệu M1; 0,08gam ký hiệu M2; 0,04gam ký hiệu M3; 0,07gam ký hiệu M4, gửi tất cả các mẫu M1, M2, M3, M4 trưng cầu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 417/KLGD-PC09-MT ngày 05/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,0461gam; M2 có khối lượng 0,0776gam; M3 có khối lượng 0,0511gam; M4 có khối lượng 0,0771gam. Tổng khối lượng M1, M2, M3, M4 là 0,2519gam là chất ma túy, loại Heroine.(Danh mục I, số 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP).*

Quá trình điều tra ban đầu Phạm Văn C đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như trên, đến ngày 28/6/2021 bị cáo chỉ khai nhận 04 gói nhỏ bị thu giữ C mua về chỉ để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích bán cho người khác.

Bản cáo trạng số 93/CT-VKS-KS ngày 26/10/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện K vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 251; **khoản 2 Điều 51**; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **từ 30 tháng đến 33 tháng tù**, thời hạn tính từ ngày tạm giam. Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: vật chứng còn lại sau giám định ký hiệu M1 đến M4 đều ma túy, loại Heroine có tổng khối lượng là 0,0815gam, tất cả được niêm phong trong phong bì niêm phong ghi số 417/KLGD-PC09-MT; 01 phong bì niêm phong ban đầu bên trong có 04 mảnh giấy gói ngoài, 01 túi nilon màu trắng trong suốt và phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang C ký hiệu “C”; 01 vỏ phong bì niêm phong số tiền 200.000 đồng ban đầu thu giữ của Nguyễn Minh Đ; 01 kéo kim loại màu trắng; 01 lưỡi dao lam và 01 mảnh giấy bạc màu trắng KT (10 x11)cm. Trả lại cho Nguyễn Minh Đ số tiền 200.000 đồng. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận chỉ tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích mua bán và không có ý kiến gì khác, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên ngày 26/5/2021 bị cáo đến Bến xe khách huyện K tìm mua ma túy và mua được 01 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá là 500.000 đồng, sau đó mang về nhà chia tách ra thành 05 gói nhỏ, bị cáo đã sử dụng 01 gói, còn lại 04 gói cất giấu trong **nhà chỉ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, cũng như lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại phiên tòa;** Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám xét; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; lời khai người làm chứng; kết luận giám định số 417/KLGD-PC09-MT ngày 05/6/2021 của phòng KTHS - Công an tỉnh Ninh Bình đã **có đủ cơ sở khẳng định** bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bán trái phép chất ma túy nhằm thu lợi bất chính là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Cụ thể, khoảng 10 giờ 45 phút ngày 27/5/2021 tại nhà của bị cáo ở xóm 7A Tây, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình bị cáo đã có hành vi bán cho anh Nguyễn Minh Đ 01 gói ma túy với giá 150.000 đồng, nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Cơ quan công an thu giữ cả 04 gói ma túy nói trên, cân và xác định tổng khối lượng là 0,2519 gam Heroine. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 251 - Bộ luật Hình sự.

***“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.***

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.*

.....

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần tài sản hoặc toàn bộ tài sản.”*

Từ sự phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định bị cáo Phạm Văn C đã vào phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 251 - Bộ luật Hình sự như đã được viện dẫn. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung nên chưa được xóa án tích lại cố ý vi phạm, lần phạm tội này thuộc trường hợp “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: **không có.**

Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi đối chiếu về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nguyên nhân và điều kiện phạm tội của bị cáo, thì hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật bằng hình thức cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy, qua điều tra xác minh và tại phiên tòa bị cáo xác nhận là người nghiện ma túy, không có thu nhập, bản thân bị cáo đang bị bệnh tiểu đường, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo. Nên không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết, ở khu vực Bến xe khách huyện K nếu gặp lại cũng không nhận dạng được. Do vậy, không có cơ sở xác minh làm rõ.

Trong vụ án này, Dương Văn H và Nguyễn Minh Đ có hành vi góp tiền mua chung Heroine của Phạm Văn C để sử dụng cho bản thân, nhưng chưa thực hiện được hành vi mua bán ma túy, nên chưa đủ căn cứ để lý trách nhiệm hình sự.

[5] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của anh Nguyễn Minh Đ do chưa sử dụng vào việc phạm tội, nên cần trả lại cho anh Đ.

Đối với 01 kéo kim loại màu trắng; 01 lưỡi dao lam và 01 mảnh giấy bạc màu trắng KT (10x11)cm thu giữ khi khám nhà bị cáo, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, giá trị sử dụng còn lại thấp, nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với vật chứng còn lại hoàn trả sau giám định ký hiệu M1=0,0125gam, M2=0,0318gam, M3=0,0170gam, M4=0,0202gam đều ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong ghi số 417/KLGD-PC09-MT; 01 phong bì niêm phong ban đầu bên trong có 04 mảnh giấy gói ngoài; 01 túi nilon màu trắng trong suốt và 01 phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang có chữ ký của bị cáo Cung “C”; 01 phong bì niêm phong số tiền 200.000 đồng ban đầu thu giữ của anh Nguyễn Minh Đ là vật cầm lưu hành, không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên căn cứ điểm d Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự. Khoản 2, khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Phạm Văn C** phạm tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

Xử phạt bị cáo **Phạm Văn C 33 (ba mươi ba)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam là ngày 10/6/2021.

### **2. Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:**

Tịch thu tiêu hủy: Chất bột dạng cục màu trắng hoàn trả còn lại sau giám định ký hiệu M1=0,0125gam, M2=0,0318gam, M3=0,0170gam, M4=0,0202gam đều ma túy, loại Heroine cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong, tất cả được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong ghi số 417/KLGD-PC09-MT; 01 phong bì niêm phong ban đầu bên trong có 04 mảnh giấy gói ngoài; 01 túi nilon màu trắng trong suốt và 01 phong bì niêm phong ban đầu khi bắt quả tang có chữ ký của bị cáo Cung “C”; 01 phong bì niêm phong số tiền 200.000 đồng ban đầu thu giữ của anh Nguyễn Minh Đức và 01 kéo kim loại màu trắng; 01 lưỡi dao lam và 01 mảnh giấy bạc màu trắng KT (10x11)cm.

Trả lại cho anh Nguyễn Minh Đ số tiền 200.000 đồng.

*(Chi tiết như Biên bản giao nhận vật chứng và Ủy nhiệm chi ngày 28/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K).*

**3. Án phí:** Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Phạm Văn C**.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Công an huyện K;
- THADS huyện K;
- Trại tạm giam CA tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; NLQ
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Hoàng Ngọc Hưng**